

Số: 51/2024/QĐST-HNGĐ

Tp Cao Lãnh, ngày 13 tháng 6 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 86/2024/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 5 năm 2024 về việc “*Tranh chấp hôn nhân và gia đình ly hôn, nuôi con*” giữa:

- Nguyên đơn: Trịnh Cường Đ, sinh năm 1988

Địa chỉ: Số A, ấp A, xã A, huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre.

- Bị đơn: Võ Thị Tú T, sinh năm 1987.

Địa chỉ: Tổ A, khóm A, Phường A, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 05 tháng 6 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 05 tháng 6 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái Đ đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Võ Thị Tú T và anh Trịnh Cường Đ.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân*: Chị Võ Thị Tú T và anh Trịnh Cường Đ thống nhất thuận tình ly hôn.

- *Về con chung*: Anh Trịnh Cường Đ và chị Võ Thị Tú T có 01 con chung tên Trịnh Thị Thanh Đ, sinh ngày 27/7/2017. Hiện nay, con chung đang sống với chị T. Anh Đ và chị T thống nhất chị T được trực tiếp nuôi dưỡng con chung Trịnh Thị Thanh Đ, anh Đ không cấp dưỡng nuôi con do chị T không yêu cầu.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm

sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó. Cha, mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

- *Về tài sản chung*: Anh Đ và chị T xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về nợ chung*: Anh Đ và chị T xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về án phí dân sự sơ thẩm*: Anh Đ tự nguyện chịu 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm về hôn nhân gia đình, được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0009746 ngày 15/5/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Cao Lãnh, anh Đ được nhận lại số tiền 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

Chị T không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm về hôn nhân và gia đình.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND TPCL;
- Chi cục THADS TPCL;
- UBND xã Châu Hòa, huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre, giấy CNKH số 21, cấp ngày 20/03/2017;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Thanh Mai